

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2020/HNGĐ-PT**

Ngày 25- 9- 2020

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thúy Hà.

*Các Thẩm phán:* Ông Trương Văn Hai

Ông Cao Minh Lễ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân là Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang:** Bà Nguyễn Mỹ Duyên- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2020/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc tranh chấp “Ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 196/2020/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 158/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp PĐ, xã PL, huyện PT, tỉnh AG.

Nơi tạm trú: Số 63, tổ 15, ấp PT, xã PT, huyện PT, tỉnh AG.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tân Th, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp PĐ, xã PL, huyện PT, tỉnh AG.

3. Người kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Tân Th tổ chức lễ cưới năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Long, huyện Phú Tân theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 12/5/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống bên gia đình chồng, thời gian đầu chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn do anh

Th thường xuyên uống rượu, khi chị H mới sinh cháu Nguyễn Tấn Lợi khoảng 07 tháng tuổi thì chị H phát hiện anh Th có lối sống không chung thủy, chị khuyên can thì anh Th không nghe còn dùng nón bảo hiểm đánh chị. Chị có nhờ cha mẹ chồng khuyên can nhưng cha mẹ chồng không khuyên can anh Th mà còn bênh vực anh Th rồi đuổi chị đi khỏi nhà nên vợ chồng đã ly thân khoảng hơn 01 năm nay, thời gian ly thân anh Th không tới lui thăm hỏi hay có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị H yêu cầu được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Chị H và anh Th có 02 con chung tên Nguyễn Thị Kim Hương, sinh ngày 16/5/2014 và Nguyễn Tấn Lợi, sinh ngày 20/6/2018 hiện nay do anh Th đang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị H đồng ý giao con chung cho anh Th nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị H trình bày sau khi xét xử sơ thẩm thì anh Th đi làm ăn xa ở Tây Ninh nên đã giao cháu Nguyễn Thị Kim Hương cho chị trực tiếp nuôi dưỡng từ ngày 01/7/2020 đến nay, chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hương và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn là anh Nguyễn Tân Th vắng mặt từ khi Tòa án thụ lý vụ án nên không có ý kiến trình bày.

Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân vợ chồng chị H được ông Trần Bảo Hùng- Trưởng ấp Phú Đông cho biết anh Th hiện vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Phú Đông, xã Phú Long, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Anh Th đi làm xa thỉnh thoảng mới về nhà. Mâu thuẫn vợ chồng anh Th, chị H như thế nào địa phương không rõ, vì anh Th và chị H sống nơi khác.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình số: 196/2020/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đã quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Tân Th.

Về con chung: Anh Nguyễn Tân Th được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Kim Hương, sinh ngày 16/5/2014 và Nguyễn Tấn Lợi, sinh ngày 20/6/2018. Con chung hiện đang sống với anh Th. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng cho con.

Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chưa thành niên không có định.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ phải thu, phải trả chung của vợ chồng: Không.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số

tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền số 0006298 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Chị H không phải nộp thêm án phí.

Anh Nguyễn Thanh Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 7 năm 2020, chị Nguyễn Thị H nộp Đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận yêu cầu của chị H được nuôi con chung tên Nguyễn Thị Kim Hương.

Các đương sự khác trong vụ án không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa và phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về phiên tòa phúc thẩm, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, phúc xử: Chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị H, sửa Bản án hôn nhân và gia đình số 196/2020/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, giao cho chị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Kim Hương và anh Th được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Tấn Lợi. Chị H và anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị không có yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời hạn luật định nên đủ cơ sở pháp lý để xem xét yêu cầu kháng cáo của chị H theo trình tự phúc thẩm.

Anh Nguyễn Tân Th là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Th.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận cho chị H được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Kim Hương.

[3] Về kháng cáo của chị H, xét thấy vợ chồng chị H và anh Th có 02 con chung tên Nguyễn Thị Kim Hương, sinh ngày 16/5/2014 và Nguyễn Tấn Lợi, sinh ngày 20/6/2018. Thời gian vợ chồng chị H và anh Th ly thân, anh Th là người chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung và quá trình hòa giải chị H đồng ý giao 02 con chung cho anh Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng nên án sơ thẩm đã giao 02 con chung cho anh Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là có căn cứ. Tuy nhiên, chị H kháng cáo cho rằng sau khi xét xử sơ thẩm anh Th đi làm ăn xa ở

Tây Ninh nên đã giao cháu Nguyễn Thị Kim Hương cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng từ ngày 01/7/2020 đến nay nên chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hương. Hiện nay chị H có việc làm và có thu nhập ổn định để nuôi con ăn học. Thời gian qua chị H và anh Th đều chăm sóc, nuôi dưỡng các con tốt, phát triển bình thường và theo Đơn của chị H ghi ngày 04/9/2020 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phú Thành thể hiện hiện nay chị H đang nuôi dưỡng cháu Hương. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Kim Hương và anh Th được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tấn Lợi. Chị H và anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh chị không có yêu cầu. Chị H và anh Th phải tạo điều kiện cho nhau được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

Các phần khác của bản án các đương sự không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị nên được giữ nguyên.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị H, sửa Bản án hôn nhân và gia đình số 196/2020/HNGĐ-ST ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân như đã nhận định trên và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của chị H được chấp nhận nên chị H không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm, chị H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Căn cứ vào:**

- Khoản 2 Điều 308 và Điều 315 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.
- Khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị H. Sửa Bản án hôn nhân và gia đình số: 196/2020/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

3. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Tân Th.

Giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 12/5/2014 của Ủy ban nhân dân xã Phú Long, huyện An Phú, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

#### **4. Về quan hệ con chung:**

Chị Nguyễn Thị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Kim Hương, sinh ngày 16/5/2014.

Anh Nguyễn Tân Th được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Tấn Lợi, sinh ngày 20/6/2018.

Anh Nguyễn Tân Th và chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do anh chị không có yêu cầu.

Anh Nguyễn Tân Th và chị Nguyễn Thị H phải tạo điều kiện cho nhau được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc nuôi con không cố định.

5. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

6. Về án phí:

6.1 Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm. Án phí được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các Biên lai thu số 0006298 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

6.2 Chị Nguyễn Thị H không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm nên chị H còn được nhận lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0006886 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H.Phú Tân;
- TAND H.Phú Tân;
- Tòa Dân sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thúy Hà**